TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 380/2018/QĐHNGĐ-ST	*Quận 3, ngày 16 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 342/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Ông Trần Văn M, sinh năm 1977
Địa chỉ: đường B, Phường C, Quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Phạm Thị Mai N, sinh năm 1990
Địa chỉ: : đường B, Phường C, Quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 06 tháng 4 năm 2018, về việc các đương sự đã thật sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự thụ lý số 342/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Ông Trần Văn M và bà Phạm Thị Mai N tự nguyện đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 114, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05/9/2013.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 06 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn M và bà Phạm Thị Mai N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là trẻ Trần Trọng N (sinh ngày

04/8/2014) cho ông Trần Văn M trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Phạm Thị Mai N được quyền đến thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Lệ phí yêu cầu việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), ông Trần Văn M và bà Phạm Thị Mai N chịu nhưng được trừ đi 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0020406 ngày 15/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông Trần Văn M và bà Phạm Thị Mai N đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THA Dân sự Q.3;
- UBND P.11-Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tình Duyên